



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

BIA HƠI HD

HẢI DƯƠNG - NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 14/HABECO HD/CBHQ/2025

I. Thông tin về tổ chức tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG**

Địa chỉ: Phố Quán Thánh - P. Bình Hàn - TP. Hải Dương - Tỉnh Hải Dương

Điện thoại: 02203 852 319

Fax: 02203.859.835

E-mail: info@hadubeco.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0800283766

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **BIA HƠI HD**

2. Thành phần: Nước, Malt, Gạo, Hoa Houblon.

3. Độ cồn: $3,5 \div 5,0$ (%v/v ở 20°C)

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Đối với sản phẩm trong trạng thái kín, đầy, bảo quản ở nhiệt độ 1 - 10°C.

Stt	Loại bia	HSD
1	BIA HƠI HD Keg Inox 5 ÷ 50 lít	15 ngày kể từ ngày sản xuất
2	BIA HƠI HD Keg Inox 1; 2 lít	30 ngày kể từ ngày sản xuất

Ngày sản xuất (NSX) và hạn sử dụng (HSD) in trên bao bì.

5. Hướng dẫn bảo quản và sử dụng

- Nhiệt độ bảo quản: 1°C ÷ 10°C;
- Vận chuyển bằng phương tiện khô, sạch, tránh thất thoát nhiệt, có bảo quản lạnh từ 1°C ÷ 10°C, tránh va đập mạnh;
- Để chiết rót bia được dễ dàng, không tạo nhiều bọt, sau khi vận chuyển về nơi sử dụng, nên để ổn định ít nhất 2 giờ trước khi rót.
- Không sử dụng khi lái xe.

6. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Bia được chứa trong keg inox; Dung tích: từ 1 lít đến 50 lít.

Dụng cụ chứa đựng sản phẩm phải kín và được vệ sinh sạch sẽ đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.



III. Mẫu nhãn sản phẩm (Kèm theo)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật QCVN 6-3:2010/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hải Dương, ngày 22 tháng 5 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG
GIÁM ĐỐC



Trần Huy Loãn

00283

CÔNG TY
CỔ PHẦN
BIA
HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG

NG-T.H

MẪU NHÃN DỰ KIẾN

SẢN XUẤT TẠI CÔNG TY CP BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG

ĐC: Phố Quán Thánh - TP. Hải Dương

BIA HƠI HD

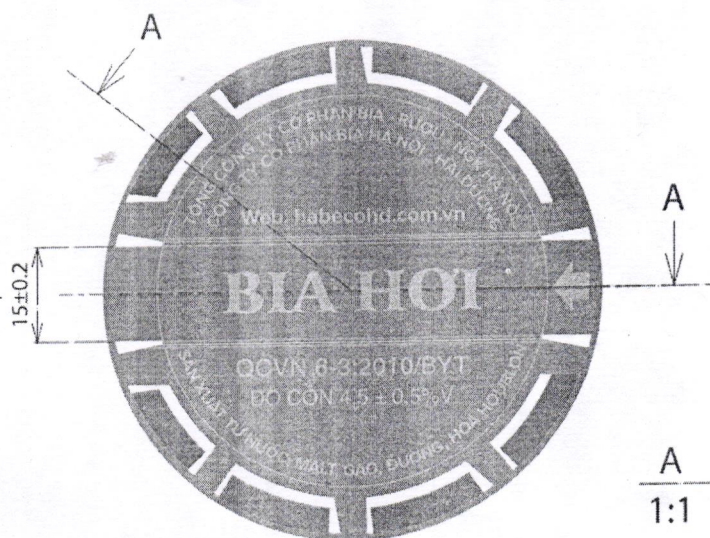
SẢN PHẨM CỦA HABECO HD

CÔNG TY CP BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG

Web: <http://habecohd.com.vn>

HHD Brewery Jsc.

BIA HƠI HD





AR-24-VD-152723-01 / EUVNHC-00296524- Trang : 1 / 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương

Phố Quán Thánh - Phường Bình Hàn, Thành phố Hải Dương

Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : X4GD2410090163-HN

Mã số mẫu : 743-2024-00149438

Mã số Eol :

005-32410-343775

Tên mẫu :

BIA HƠI HD

Tình trạng mẫu :

Mẫu đựng trong chai nhựa

Ngày nhận mẫu :

09/10/2024

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 15/10/2024

Thời gian thử nghiệm :

09/10/2024 - 15/10/2024

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VW007 VW (a) <i>Escherichia coli</i>	cfu/ ml	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	Không phát hiện (LOD=1)
2	VW013 VW (a) <i>Clostridium perfringens</i>	cfu/ ml	ISO 15213-2:2023	Không phát hiện (LOD=1)
3	VW016 VW (a) <i>Coliforms</i>	cfu/ ml	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	Không phát hiện (LOD=1)
4	VW008 VW (a) <i>Faecal streptococci</i>	cfu/ ml	N79-R-RD2-TP-15757 (Ref. TCVN 6189-2: 2009 (ISO 7899-2:2000))	Không phát hiện (LOD=1)
5	VW006 VW (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ ml	ISO 4833-1:2013/Amd 1-2022	Không phát hiện (LOD=1)
6	VW023 VW (a) Tổng số nấm men, nấm mốc	cfu/ ml	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008); TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)	Không phát hiện (LOD=1)
7	VD042 VD (a) Ethanol	% v/v	EVN-R-RD-1-TP-3671 (Ref. AOAC 972.10 & AOAC 2011 & FAO Animal production and health)	4.14
8	VD052 VD Diacetyl	mg/ l	Application Note 10418 Thermo Scientific	Không phát hiện (LOD=0.05)

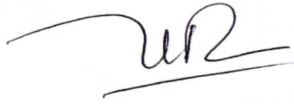
LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.



AR-24-VD-152723-01 / EUVNHC-00296524- Trang : 2 / 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ký tên



Trần Thị Mỹ Dung
Giám đốc Chi nhánh Hà Nội



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 16/10/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 16/10/2024.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sac Ky Hai Dang.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

